

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh số lượng hộ và chỉ tiêu phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2018.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 – 2015 (Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg giai đoạn 2);

Căn cứ Thông tư số 08/2015/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 – 2015;

Căn cứ Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở giai đoạn 2016 – 2020 (đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015) trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phân bổ chỉ tiêu kế hoạch vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang Đợt 1 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách, hình thức hỗ trợ và điều chuyển nguồn vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg triển khai đợt 1/2018 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định 2293/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách đối tượng và phân bổ nguồn vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg triển khai đợt 1/2018 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4059/TTr-SXD ngày 20 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh số lượng hộ và chỉ tiêu kế hoạch phân bổ vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2018 tại Điều 2 Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh:

a. Tổng số hộ nghèo cần hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn tỉnh năm 2018 là **345 hộ** (xây dựng mới: 321 hộ, sửa chữa: 24 hộ).

b. Tổng vốn thực hiện hỗ trợ năm 2018 là **11.835 triệu đồng**, gồm vốn vay tín dụng 8.625 triệu đồng từ Ngân hàng Chính sách Xã hội, ngân sách tỉnh hỗ trợ 3.210 triệu đồng, cụ thể như sau:

Số TT	Đơn vị hành chính	Điều chỉnh chỉ tiêu phân bổ vốn và Đối tượng hộ nghèo được hỗ trợ năm 2018 trên địa bàn tỉnh					
		Tổng số hộ			Nhu cầu kinh phí		
		Tổng số	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:	
			Cất mới	Sửa chữa		Vốn vay	NS hỗ trợ
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng cộng	345	321	24	11.835	8.625	3.210
1	TX. Tân Châu	17	10	7	525	425	100
2	Huyện An Phú	31	31	0	1.085	775	310
3	Huyện Phú Tân	5	5	0	175	125	50
4	Huyện Châu Phú	4	4	0	140	100	40
5	Huyện Tịnh Biên	191	178	13	6.555	4.775	1.780
6	Huyện Tri Tôn	81	77	4	2.795	2.025	770
7	Huyện Chợ Mới	9	9	0	315	225	90
8	Huyện Châu Thành	7	7	0	245	175	70

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở lao động Thương binh và Xã hội, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện và thị xã Tân Châu khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ Chương trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Giao Sở Tài chính điều chỉnh phân bổ vốn đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ (10 triệu đồng/hộ cho các hộ xây dựng mới) cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã theo chỉ tiêu phân bổ tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh An Giang, Thủ trưởng các sở, ban ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và thị xã Tân Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT : TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh An Giang;
- Sở: XD, TC, KH&ĐT; LĐT&XH;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- UBND huyện, thị xã;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình